TailieuVIET.net
Nơi kiếm tìm Tài Liệu cho bạn!

# ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP

# MÔN TOÁN LỚP 6

## Đề cương ôn tập Toán lớp 6 Học kì 2 – sách Cánh Diều

http://www.tailieuviet.net

# ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ 2
## MÔN TOÁN 6 NĂM HỌC 2023-2024

*** PHẠM VI ÔN TẬP**

*** Đại số:** Chương IV: Thống kê và xác suất.

Chương V: Bài 1: Phân số với mẫu số là số nguyên đến hết Bài 6. Phép cộng, phép trừ số thập phân.

*** Hình học:** Chương VI: Từ bài 1 "Điểm. Đường thẳng" đến hết bài 5 "Góc".

Ôn lại các bài tập trong sách giáo khoa.

**TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:** Số đối của phân số $\frac{7}{15}$ là:

**A.** $\frac{15}{7}$ **B.** $\frac{-7}{-15}$ **C.** $\frac{-7}{15}$ **D.** $\frac{-15}{-7}$

**Câu 2:** Phân số nghịch đảo của $\frac{-8}{35}$ là:

**A.** $\frac{8}{35}$ **B.** $\frac{-35}{8}$ **C.** $\frac{-35}{-8}$ **D.** $4\frac{3}{8}$

**Câu 3:** Hỗn số $1\frac{3}{4}$ được viết dưới dạng phân số là:

**A.** $\frac{3}{4}$. **B.** $\frac{12}{4}$. **C.** $\frac{7}{4}$. **D.** $\frac{4}{7}$.

**Câu 4:** Trong các khẳng định sau, khẳng định nào **SAI**?

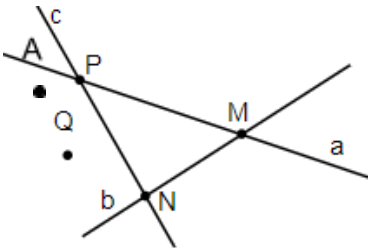
**A.** Hai đường thẳng song song là hai đường thẳng không có điểm chung.

**B.** Hai đường thẳng cắt nhau có đúng một điểm chung.

**C.** Hai đường thẳng phân biệt là hai đường thẳng cắt nhau

**D.** Hai đường thẳng song song hoặc cắt nhau là hai đường thẳng phân biệt.

***Quan sát hình vẽ sau để trả lời câu 5 và câu 6:***




**Câu 5:** Khẳng định nào sau đây ***Đúng***?

**A.** Hai điểm N và A nằm cùng phía đối với điểm M

**B.** Hai đường thẳng a và b cắt nhau tại giao điểm A

**C.** Điểm P là giao điểm của hai đường thẳng c và a

**D.** Điểm Q thuộc đường thẳng c

**Câu 6:** Khẳng định nào sau đây ***Sai***?

**A.** Ba điểm P, N, Q không thẳng hàng

**B.** Hai tia MP và MA là hai tia đối nhau

**C.** Tia NM trùng với tia NA

**D.** Tia MN là tia đối của tia MA

**Câu 7:** *Viết phân số âm năm phần tám.*

**A.** $\frac{5}{8}$ **B.** $\frac{8}{-5}$ **C.** $\frac{-5}{8}$. **D.** $-5,8$.

**Câu 8:** Số $x$ thỏa mãn $x+(-2,5)=5$ là số

**A.** $-7,5$. **B.** $-2,5$. **C.** $7,5$. **D.** $2,5$.

**Câu 9:** Số $x$ thỏa mãn $-5,67-x=-7,12$ là số

**A.** $1,45$. **B.** $1,54$. **C.** $-1,45$. **D.** $-1,54$.

**Câu 10:** Số $x$ thỏa mãn $x.2,5=6,27$ là số

**A.** $2,508$. **B.** $2,805$. **C.** $2,507$. **D.** $2,506$.

**Câu 11:** **Kết quả phép tính:** $6,5 - 3,4$ **là:**

**A..** $2,2$ **B.** $3,1$. **C.** $9,9$. **D.** $5,2$.

**Câu 12:** **Kết quả của phép tính** $2.1,5$ **là:**

**A..** $3,5$ **B.** $0,5$. **C.** $3$. **D.** $30$.

**Câu 13:** **Kết quả phép tính** $0,44 : 11$ **là:**

**A..** $0,4$ **B.** $0,44$. **C.** $0,11$. **D.** $4$.

**Câu 14:** **Kết quả của phép tính** $63,62 + 16,37$ **là:**

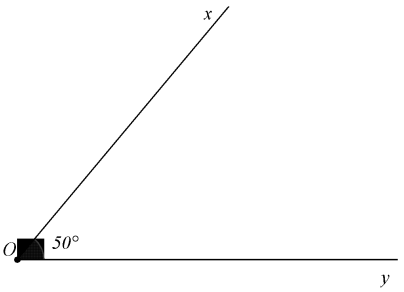
**A..** $79,99$ **B.** $78,92$. **C.** $79,82$. **D.** $78,99$.

**Câu 15:** **Kết quả phép tính** $173,44 : 32$ **là:**

**A.** $0,542$ **B.** $542$. **C.** $54,2$. **D.** $5,42$.

**Câu 16:** Cho hình vẽ, $\widehat{xOy}$ có số đo góc là

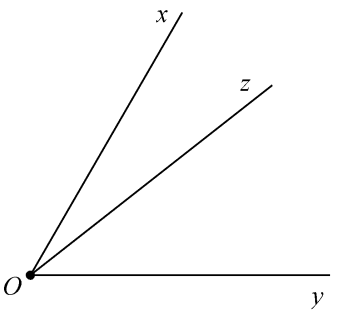
**A.** $90°$. **B.** $40°$. **C.**




$50°$. **D.** $60°$

**Câu 17:** Cho hình vẽ, khẳng định nào là đúng

**A.** $\widehat{xOy}+\widehat{xOz}=\widehat{zOy}$. **B.**




$\widehat{zOy}+\widehat{xOz}=\widehat{xOy}$.

**C.** $\widehat{xOy}+\widehat{yOz}=\widehat{xOz}$.

**D.** $\widehat{xOz}-\widehat{yOz}=\widehat{xOy}$.

**Câu 18:** Cho $\widehat{xOy}=90°$, $\widehat{xOz}=58°$, $\widehat{xOt}=100°$ thứ tự sắp xếp theo giá trị tăng dần của số đo các góc đó là

**A.** $\widehat{xOt}$, $\widehat{xOz}$, $\widehat{xOy}$.

**B.** $\widehat{xOy}$, $\widehat{xOz}$, $\widehat{xOt}$

**C.** $\widehat{xOz}$, $\widehat{xOy}$, $\widehat{xOt}$.

**D.** $\widehat{xOt}$, $\widehat{xOy}$, $\widehat{xOz}$.

**Câu 19:** Cho $\widehat{xOy}=45°$, $\widehat{xOz}=55°$, $\widehat{xOt}=50°$ thứ tự sắp xếp theo giá trị giảm dần của số đo các góc đó là

**A.** $\widehat{xOy}$, $\widehat{xOz}$, $\widehat{xOt}$.

**B.** $\widehat{xOt}$, $\widehat{xOy}$, $\widehat{xOz}$.

**C.** $\widehat{xOy}$, $\widehat{xOt}$, $\widehat{xOz}$.

**D.** $\widehat{xOz}$, $\widehat{xOt}$, $\widehat{xOy}$.

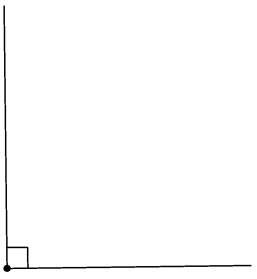
**Câu 20:** Góc vuông có số đo bằng

**A.** $0°$. **B.** $60°$. **C.** $90°$. **D.** $180°$.

**Câu 21:** Góc bẹt có số đo bằng

**A.** $0°$. **B.** $60°$. **C.** $90°$. **D.** $180°$.

**Câu 22:** Hình dưới đây là hình ảnh của góc nào?



**A.** Góc nhọn **B.** Góc tù. **C.** Góc vuông. **D.** Góc bẹt.

**Câu 23:** Góc có số đo bằng $180°$ là

**A.** Góc nhọn. **B.** Góc tù. **C.** Góc vuông. **D.** Góc bẹt.

**Câu 24:** Góc có số đo bằng $60°$ là

**A.** Góc nhọn. **B.** Góc tù. **C.** Góc vuông. **D.** Góc bẹt.

**Câu 25:** Góc có số đo bằng $150°$ là

**A.** Góc nhọn. **B.** Góc tù. **C.** Góc vuông. **D.** Góc bẹt.

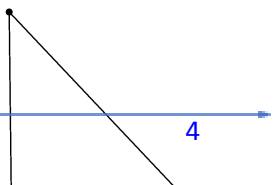
**Câu 26:** Các góc lớn hơn $0°$ và nhỏ hơn $90°$ là

**A.** Góc nhọn. **B.** Góc tù. **C.** Góc vuông. **D.** Góc bẹt.

**Câu 27:** Các góc lớn hơn $90°$ và nhỏ hơn $180°$ là

**A.** Góc nhọn. **B.** Góc tù. **C.** Góc vuông. **D.** Góc bẹt.

**Câu 28:** Hình dưới đây có bao nhiêu góc nhọn



**A.** 2. **B.** 3.

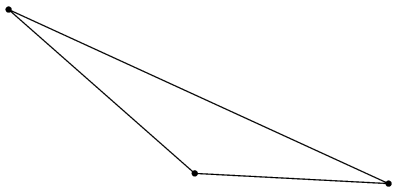
**C.** 1 **D.** 0 .

**Câu 29:** Góc nhọn có số đo

**A.** Bằng $0°$ . **B.** Lớn hơn $0°$ và nhỏ hơn $90°$ .

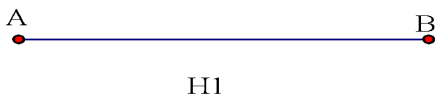
**C.** Lớn hơn $90°$ và nhỏ hơn $180°$ . **D.** Bằng $180°$ .

**Câu 30:** Hình dưới đây có bao nhiêu góc tù?

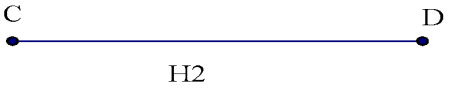


**A.** 0 . **B.** 1 . **C.** 2 . **D.** 3 .

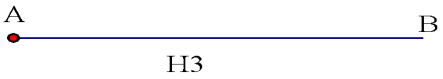
**Câu 31:** Hình nào sau đây biểu diễn đoạn thẳng AB:



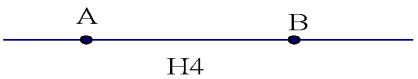

H1




H2




H3




H4

**A.** H1. **B.** H2. **C.** H3. **D.** H4.

**Câu 32:** Cho các đoạn thẳng $AB = 2,5\text{cm};\ CD = 3\text{cm};\ EF = 4\text{cm};\ MN = 5\text{cm}$ . Chọn đáp án sai:

**A.** $AB < CD$ . **B.** $MN = 2AB$ . **C.** $CD = EF$ . **D.** $MN < AB$ .

**Câu 33:** Cho $M$ là điểm nằm giữa hai điểm $A$ và $B$ . Biết rằng $AM = 4\text{cm}$ , $MB = 5\text{cm}$ . Khi đó, độ dài của đoạn $AB$ bằng

**A.** 1cm . **B.** 9cm . **C.** 10cm . **D.** 20cm .

**Câu 34:** Điểm $O$ nằm giữa hai điểm $C$ và $D$ thì

**A.** $OC = OD$ . **B.** $OC + CD = OD$ .

**C.** $CD + OD = OC$ . **D.** $CO + OD = CD$ .

**Câu 35:** $M$ là trung điểm của đoạn thẳng $AB$ khi và chỉ khi

**A.** $MA + MB = AB$ . **B.** $MA + AB = MB$ và $MA = MB$ .

**C.** $MA = MB$. **D.** $MA + MB = AB$ và $MA = MB$.

**Câu 36:** Cho đoạn thẳng $AB = 8\text{cm}$, $O$ là trung điểm của đoạn thẳng $AB$. Khi đó, độ dài của đoạn thẳng $OB$ bằng

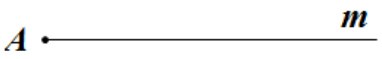
**A.** $16\text{cm}$. **B.** $8\text{cm}$. **C.** $4\text{cm}$. **D.** $2\text{cm}$.

**Câu 37:** Hãy chọn từ hoặc cụm từ thích hợp điền vào chỗ (…) trong câu sau để được khẳng định đúng.

"Hình gồm điểm O và một phần đường thẳng bị chia ra bởi O được gọi là một …"

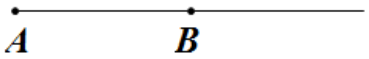
**A.** tia. **B.** đường thẳng. **C.** điểm. **D.** đoạn thẳng.

**Câu 38:** Đọc tên của tia trong hình vẽ sau:




**A.** Tia $mA$. **B.** Tia $Am$. **C.** Tia $m$. **D.** Tia $A$

**Câu 39:** Đọc tên của tia trong hình vẽ sau:




**A.** Tia $B$. **B.** Tia $BA$. **C.** Tia $AB$. **D.** Tia $A$

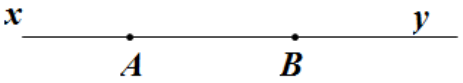
**Câu 40:** Cho hình vẽ sau:




Số tia phân biệt có trong hình là

**A.** $2$ tia. **B.** $4$ tia. **C.** $3$ tia. **D.** $6$ tia.

**Câu 41:** Cho hình vẽ sau:




Khẳng định nào sau đây là đúng ?

**A.** Hai tia $Ax, Bx$ là hai tia trùng nhau.

**B.** Hai tia $Ax, By$ là hai tia đối nhau.

**C.** Hai tia $Bx, Ay$ là hai tia đối nhau.

**D.** Hai tia $AB, Ay$ là hai tia trùng nhau.

## B. PHẦN TỰ LUẬN

**Bài 1. a.** Tìm số đối của các số sau: $5,63;\ -12,78;\ -79,52;\ 8,9.$

b. Tìm số đối của các số sau: $7,02;\ -28,12;\ -0,69;\ 0,999.$

**Bài 2.** Cho các số thập phân sau: $-2,99;\ 0,7;\ 25,03;\ -2,9;\ -5,3.$

a. Hãy sắp xếp các số đã cho theo thứ tự tăng dần.

b. Hãy sắp xếp các số đã cho theo thứ tự giảm dần.

c. Sắp xếp các số thập phân sau theo thứ tự tăng dần: $-4,78;\ -2,48;\ 0,47;\ 3,49;\ 0;\ -4,48;\ 5,79$

**Bài 3.** Nhiệt độ trung bình năm ở Bắc Cực là $-3,4^\circ$ C, ở Nam Cực là $-49,3^\circ$ **C.** Cho biết nhiệt độ trung bình năm ở nơi nào cao hơn?

**Bài 4.** Nhiệt độ của Matxcơva các tháng trong năm $2020$ được thống kê như sau:

| **Tháng** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **Nhiệt độ(độ C)** | $-3,75$ | -7,6 | -1,2 | 0 | 7,5 | 8,63 | 19,2 | 17,5 | 11,3 | 14,5 | 15 | 12,5 |

Hãy sắp xếp nhiệt độ của các tháng theo thứ tự từ lớn đến bé.

**Bài 5.** Tìm chữ số $a$ thỏa mãn: $-901,221 < \overline{-901,22a} < -901,2$

**Bài 6.** Viết các phân số sau dưới dạng số thập phân:

a. $\frac{-38}{10}$ b. $\frac{72}{1000}$

**Bài 7.** Xác định phần nguyên và phần thập phân của mỗi số sau: $-45,5;\ 9,125;\ 3,4;\ -4,5;\ -8,7432$

**Bài 8.** a. Viết các phân số sau dưới dạng số thập phân: $\frac{17}{10};\ \frac{34}{100};\ \frac{25}{1000}$

b. Viết các số đối của các số thập phân vừa tìm được câu a

**Bài 9.** Nhiệt độ đông đặc của một chất là nhiệt độ mà tại đó chất chuyển từ thể lỏng sang thể rắn.

Nhiệt độ đông đặc của rượu, nước và thuỷ ngân lần lượt là: $-117^0\text{C};\ 0^0\text{C};\ -38,83^0\text{C}$.

Hãy sắp xếp nhiệt độ đông đặc của ba chất này theo thứ tự từ bé đến lớn.

**Bài 10.** ***Thực hiện phép tính (Tính hợp lý nếu có thể):***

***a.*** $\frac{4}{5}-\frac{3}{5}:\left(1-\frac{2}{3}\right)$ $b.\frac{-3}{8}+\frac{12}{25}-\frac{5}{8}+\frac{2}{-5}+\frac{13}{25}$ $c.\frac{3}{7}\cdot\frac{20}{11}+\frac{9}{11}.\frac{-3}{7}-2\frac{3}{7}$

d. $\frac{3}{2}+\frac{5}{4}-\frac{14}{16}$ e. $\frac{2}{5}.\frac{1}{3}-\frac{1}{15}:\frac{1}{5}$ f. $1\frac{5}{7}.\frac{1}{3}+\frac{12}{7}.\frac{2}{3}$ g.

$32,8+4,2+(-4,3)+(-32,8)+4,3$.

h. $89,45+(-3,28)+0,55+(-6,72)$ i. $5,42-(2,99-4,58)+(10-2,99)$.

**Bài 11.** ***Tìm x biết:***

$a. x+\frac{2}{5}=\frac{3}{8}$ $b. \frac{-7}{30}\cdot x-\frac{2}{3}=\frac{-1}{5}$ $c. \frac{x-2}{18}=\frac{-2}{3}$ d. $\frac{x}{-9}=\frac{-20}{45}$ e. $x+\frac{3}{4}=\frac{1}{2}$

f. $\left(\frac{4}{7}+x\right):\frac{5}{3}=\frac{6}{35}$ g. $(x-3,4):\frac{2}{5}=\frac{-3}{2}$ h. $x + 1,2 = -5,3$ i. 0,2 x + 3,25 = 6,05

**Bài 12.** ***Vẽ hình theo diễn đạt sau:***

Vẽ đường thẳng m, lấy 2 điểm A và B nằm trên đường thẳng m. Vẽ điểm I không thuộc đường thẳng m. Lấy điểm E thuộc đường thẳng m sao cho điểm B nằm giữa hai điểm A và E. Vẽ đoạn thẳng AI. Qua điểm I vẽ đường thẳng d cắt đường thẳng m tại điểm B. Vẽ tia EI, và vẽ tia Ex là tia đối của tia EI.

**Bài 13.** Trên tia Ox, vẽ hai điểm A, B sao cho OA = 3cm, OB = 7cm.

a. Tính độ dài đoạn thẳng AB.

b. Gọi I là trung điểm của AB. Tính AI. Trên tia đối của tia Ox, lấy điểm M sao cho OM = 5 cm, điểm O có là trung điểm của đoạn thẳng MI không ? Vì sao?

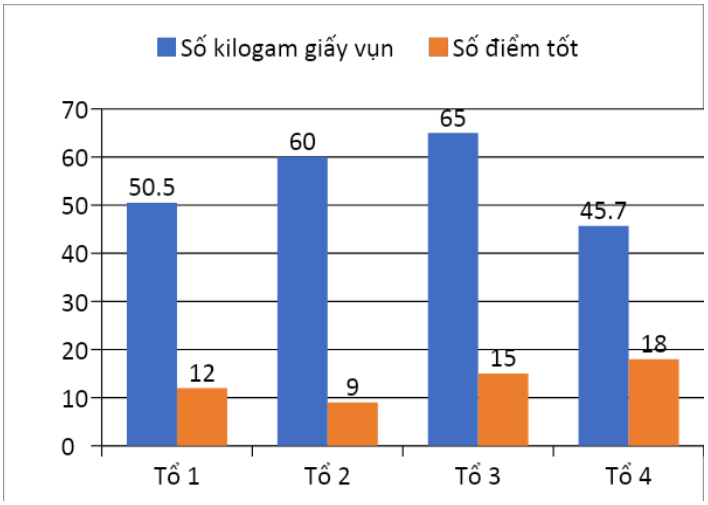
**Bài 14.** Kết quả thi đua của một chi đội thu được số kilogam giấy vụn cho phong trào "Kế hoạch nhỏ" và số điểm tốt của bốn tổ được biểu diễn trong biểu đồ:

a. Tổ nào góp được số kilogam giấy vụn nhiều nhất?

b. Tính tổng số kilogam giấy vụn của cả 4 tổ?

c. Tính tổng số điểm tốt của cả 4 tổ?

d. Tính tỉ số phần trăm số điểm tốt của tổ 4 so với tổng số điểm tốt của cả lớp?

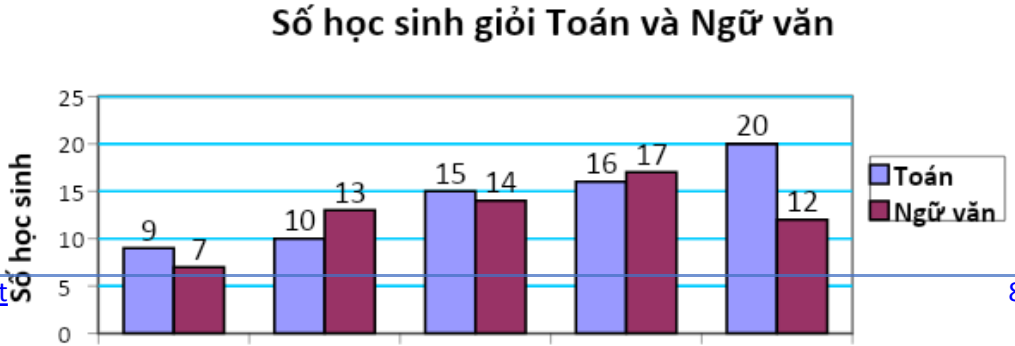



**Bài 15.** Một hộp có chứa 4 chiếc kẹp, trong đó có 1 chiếc kẹp màu xanh, 1 chiếc kẹp màu đỏ, 1 chiếc kẹp màu vàng, 1 chiếc kẹp màu trắng; các chiếc kẹp có kích thước và khối lượng như nhau. Lấy ngẫu nhiên một chiếc kẹp trong hộp.

a. Nêu các kết quả có thể xảy ra đối với màu của chiếc kẹp được lấy ra.

**b.** Nêu hai điều cần chú ý trong mô hình xác suất của trò chơi trên.

**Bài 16.** Biểu đồ kép dưới đây biểu diễn số học sinh giỏi hai môn Toán và Ngữ văn của các lớp 6A, 6B, 6C, 6D và 6E



a. Số học sinh giỏi Toán của lớp nào nhiều nhất? ít nhất?

b. Số học sinh giỏi Ngữ văn của lớp nào nhiều nhất? ít nhất?

c. Số học sinh giỏi Toán của lớp 6E chiếm bao nhiêu phần trăm trong tổng số học sinh giỏi môn Toán của cả 5 lớp?

d. Bạn Nam nói lớp 6D có sĩ số là 34 học sinh. Theo em, bạn Nam nói đúng không? Vì sao?

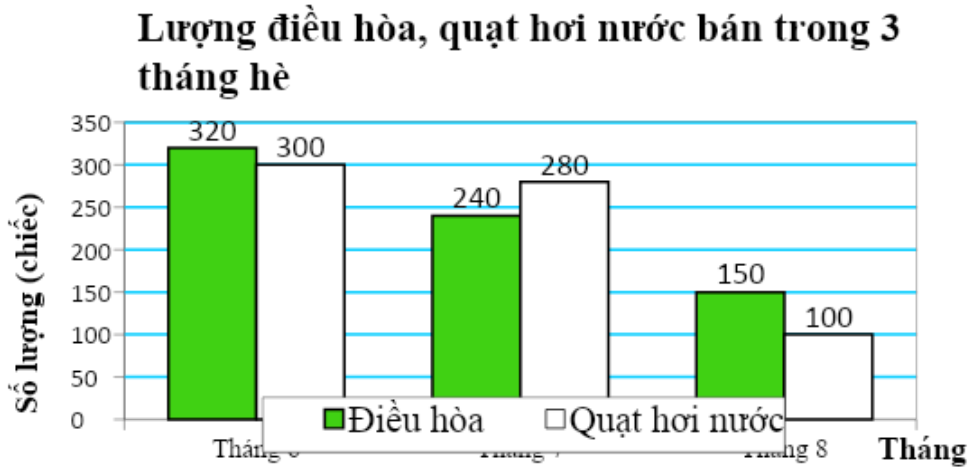
**Bài 17.** Gieo một con xúc xắc 10 lần liên tiếp, bạn Na có kết quả thống kê như sau:

| Lần gieo | Kết quả gieo | Lần gieo | Kết quả gieo |
|---|---|---|---|
| 1 | Xuất hiện mặt 3 chấm | 6 | Xuất hiện mặt 1 chấm |
| 2 | Xuất hiện mặt 6 chấm | 7 | Xuất hiện mặt 2 chấm |
| 3 | Xuất hiện mặt 3 chấm | 8 | Xuất hiện mặt 5 chấm |
| 4 | Xuất hiện mặt 1 chấm | 9 | Xuất hiện mặt 6 chấm |
| 5 | Xuất hiện mặt 4 chấm | 10 | Xuất hiện mặt 2 chấm |

a. Tính xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt 3 chấm.

b.Tính xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt có số chấm là số chẵn.

**Bài 18.** Cho biểu đồ thống kê số máy điều hòa và quạt hơi nước cửa hàng bán ra trong 3 tháng hè:




c.

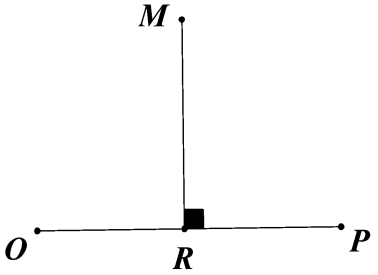
Dựa vào biểu đồ, hãy cho biết:

a. Tổng số điều hòa đã bán trong ba tháng 6, 7, 8 của cửa hàng?

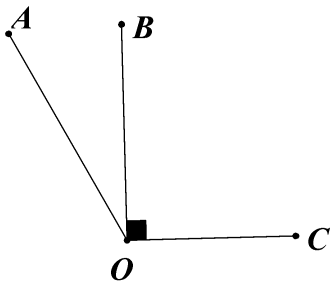
b. Tổng số quạt hơi nước đã bán trong ba tháng 6, 7, 8 của cửa hàng?

c. Nếu trong tháng 6 cửa hàng nhập về tất cả $500$ chiếc điều hòa thì số lượng điều hòa đã bán ra chiếm bao nhiêu phần trăm số lượng điều hòa nhập về?

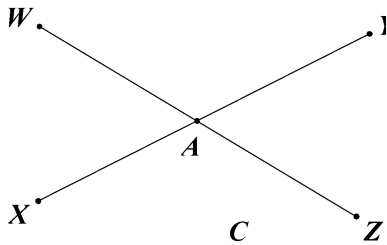
**Bài 19.** Kể tên các góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt có trong hình sau:



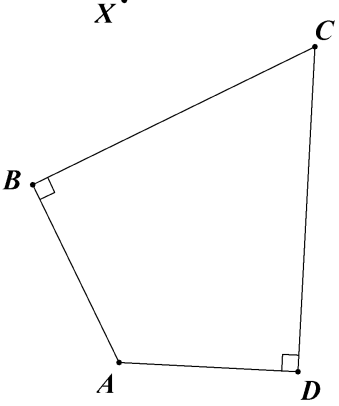
**Bài 20.** Kể tên các góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt có trong hình sau:




**Bài 21.** Kể tên các góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt có trong hình sau:

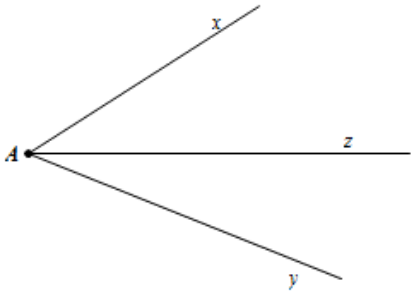



**Bài 21.** Kể tên các góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt có trong hình sau:

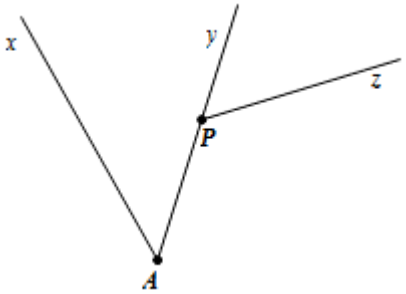



**Bài 22.** Cho hình vẽ dưới đây. Lập bảng thống kê các yếu tố của các góc theo bảng sau:

| Tên góc | Đỉnh | Cạnh | Kí hiệu g |
|---|---|---|---|
| Góc $xAy$ | | | |
| Góc $zAy$ | | | |
| Góc $xAy$ | | | |




**Bài 23.** Cho biết ở hình vẽ bên có bao nhiêu góc. Viết kí hiệu các góc đó.



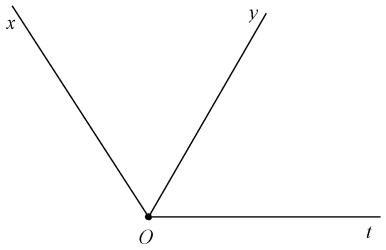

**Bài 24.** Vẽ đường thẳng $d$, trên đường thẳng $d$, lấy $2$ điểm $A$ và $B$ bất kì $(A \neq B)$. Hãy vẽ tia $Ax$ sao cho $x\hat{A}B = 30°$.

**Bài 25.** Vẽ đường thẳng $q$, trên đường thẳng $q$, lấy $2$ điểm $A$ và $B$ bất kì $(A \neq B)$. Hãy vẽ $2$ tia $Ax$, $By$ sao cho $x\hat{A}B = 40°, y\hat{B}A = 70°$.

**Bài 26.** Cho các góc $\hat{xOy} = 20°$, $\hat{xOz} = 38°$, $\hat{mOn} = 55°$, $\hat{xOn} = 25°$. Hãy viết các góc đó theo thứ tự tăng dần của số đo góc.

**Bài 27.** Cho các góc $\hat{tOz} = 43°$, $\hat{tOx} = 58°$, $\hat{yOn} = 35°$, $\hat{yOm} = 75°$. Hãy viết các góc đó theo thứ tự giảm dần của số đo góc.

**Bài 28.** Dùng thước đo góc để xác định số đo các góc có trong hình sau và so sánh số đo các góc đó.




**Bài 29.** Trong đợt phát động phong trào thực hiện công trình "Nuôi heo đất" để giúp đỡ các bạn Đội viên có hoàn cảnh khó khăn, học sinh ba lớp 6A1, 6A2, 6A3 của trường THCS Tân Tiến đã quyên góp được 600 000 đồng. Trong đó lớp 6A1 quyên góp $\frac{1}{3}$ số tiền của cả ba lớp. Lớp 6A2 quyên góp bằng $\frac{4}{5}$ số tiền của lớp 6A1. Còn lại là số tiền quyên góp của 6A3. Tìm số tiền quyên góp được của mỗi lớp?

**Bài 30.** Gạo là thức ăn chính của người dân Việt Nam. Theo Viện dinh dưỡng Quốc gia, trong 100g gạo tẻ có chứa khoảng 74g chất bột đường; 9,4g chất đạm; 4,74g chất béo và nhiều vị chất khác.

a. Tính tỉ lệ phần trăm khối lượng chất béo có trong 100g gạo.

b. Trong 1,5kg gạo có chứa bao nhiêu gam chất béo?

**Bài 31.** Một căn phòng có dạng hình hộp chữ nhật với chiều dài 4,2m, chiều rộng 3,5m và chiều cao 3,2m. Người ta muốn sơn lại trần nhà và bốn bức tường bên trong phòng. Biết rằng tổng diện tích các cánh cửa là 5,4 $m^2$ .

Tính diện tích cần sơn lại.

Giá tiền công sơn lại tường và trần nhà đều là 12 000 đồng/ $m^2$ . Tính tổng số tiền công để sơn lại căn phòng đó.